**MỘT SỐ CÂU HỎI ÔN TẬP NGUYÊN LÝ II**

**Câu 1:**

a, Xuất khẩu tư bản (1,5 đ/ 3 đ)

**\*Nguyên nhân:**

Do tình trạng “tư bản thừa” nên nền kinh tế bão hòa, lợi nhuận giảm, các tập đoàn tư bản chuyển hướng đầu tư tư bản ra nước ngoài, đầu tư sang các thị trường hứa hẹn mức tỷ suất lợi nhuận cao hơn.

Do lịch sử nhiều nước tư bản có thuộc địa nên các quốc gia này đầu tư sang thuộc địa nhằm mục đích khai thác thuộc địa.

**\* Khái niệm xuất khẩu tư bản:**

***Xuất khẩu tư bản*** là việc đầu tư tư bản ra nước ngoài để sản xuất giá trị thặng dư và thực hiện giá trị thặng dư ở nước ngoài.

Phân biệt: ***Xuất khẩu hàng hoá*** là sản xuất GTTD ở trong nước và thực hiện giá trị thặng dư ở nước ngoài.

* **Biểu hiện mới của xuất khẩu tư bản**

Ngày nay, xuất hiện những dòng vốn không chỉ đi từ nước lớn tới nước nhỏ mà còn từ nước lớn sang nước lớn. Bởi vì, nước nhỏ chưa đủ điều kiện để tiếp nhận vốn và phát triển những ngành công nghệ. Ngoài ra, để tránh những rào cản chính sách giữa các quốc gia, thì các tập đoàn tư bản sẽ đầu tư thông qua nước thứ ba.

Bên cạnh đó, nước lớn tăng cường XKTB để chi phối nền kinh tế của nước nhỏ, thông qua đó, chi phối về chính trị, văn hoá, xã hội.

**b, Tiền (1,25đ/2)**

**\*Nguồn gốc:**

Do nhu cầu trao đổi hàng hóa nên con người cần một hình thái đo lường giá trị. Do đó, xã hội con người đi từ hình thái giản đơn của giá trị lên hình thái tiền tệ. Hình thái giản đơn là hình thái đo lường giá trị dựa trên sự trao đổi đơn nhất 1 loại hàng hoá này lấy 1 loại hàng hoá khác. Hình thái mở rộng là hình thái đo lường giá trị dựa trên sự trao đổi thường xuyên 1 loại hàng hoá này lấy nhiều loại hàng hoá khác. Hình thái chung là việc mỗi cộng đồng lựa chọn ra một hàng hoá được tín nhiệm làm VNG chung trong trao đổi. VD: vỏ sò, hạt ca cao, sừng, răng động vật. Hình thái tiền tệ là việc toàn xã hội lựa chọn một hàng hoá đặc biệt làm VNG chung duy nhất đo lường giá trị của mọi hàng hoá.

**Bản chất:** Là một loại hàng hóa đặc biệt**, đ**ược xã hội chọn làm vật ngang giá duy nhất**,** dùng để đo lường giá trị hàng hóa và làm phương tiện trung gian trao đổi. Con người thường dùng vàng, bạc làm vật ngang giá trong trao đổi vì chúng có giá trị kinh tế cao và có giá trị sử dụng đa dạng.

Tiền có 5 Chức năng: thước đo giá trị, phương tiệc cất trữ, phương tiện lưu thông, phương tiện thanh toán, tiền tệ thế giới

Tiền thực hiện chứng năng phương tiện cất trữ có nhất thiết phải gắn với Vàng và Bạc. Bởi vì, chứng năng phương tiện cất trữ là việc xã hội đưa tiền ra khỏi lưu thông nhằm đảm bảo giá trị tài sản của mình. Vàng và Bạc là tài sản, là của cải đích thực. Không nên cất trữ tiền pháp định vì đây chỉ là những chứng chỉ được gắn mệnh giá nhờ quyền lực của chính phủ, nó không phải của cải thực sự, nó không mang bản chất tiền. Nó bị mất giá theo quy luật lạm phát.

**Câu 3: (2,5đ/3)**

\*Quan điểm về dân chủ: quyền làm chủ thuộc về dân.

Quan điểm này liên quan đến hai vấn đề:

* Về phạm vi dân là ai? Phạm vi này thay đổi theo từng thời kì ví dụ trong chế độ chiếm hữu nô lệ, chỉ có tầng lớp địa chủ, chủ nô mới được coi là dân; trong chế độ phong kiến, nông dân và những người làm thuê không được coi là dân. Trong xã hội hiện nay, những người đủ 18 tuổi có thể chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về hành vi, suy nghĩ thì được coi là dân, công dân.
* Về cơ chế: đề cập đến vấn đề dân thực hiện quyền làm chủ bằng cách nào, như thế nào? Ví dụ: bầu cử, trưng cầu dân ý.

\*Khái niệm nền dân chủ

Sự thể chế hóa quyền làm chủ của dân thành các quy định trong pháp luật và hiến pháp, chính sách của nhà nước để được thực thi trong thực tiễn.

\*Đặc trưng của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa

* Về kiến trúc thượng tầng: chính trị xã hội
* Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa mang bản chất của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.
* Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ và tạo điều kiện thu hút mọi thành phần nhân dân tham gia vào hệ thống chính trị (không khu biệt hóa trong một quốc gia, dân tộc.)
* Tính đoàn kết, bác ái, tính nhân dân rộng rãi, liên kết rộng rãi với mọi thành phần nhân dân lao động trên thế giới và nhân dân tiến bộ.
* Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa vẫn mang tính dân tộc sâu sắc
* Về cơ sở hạ tầng
* Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất
* Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa dựa trên chế độ phân phối theo lao động: làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, làm tốt hưởng cao
* Điều này giúp giải phóng con người một cách triệt để

\*Đặc trưng quan trọng nhất là về cơ sở hạ tầng kinh tế: nền dân chủ xã hội chủ nghĩa dựa trên chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.